SỞ GD&ĐT LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG THPT NGUYỄN BỈNH KHIÊM
Số: 117 /KH-NBK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đức Trọng, ngày 24 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022 – 2023

Thực hiện Công văn số 2008/SGDĐT-GDTrH ngày 19/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo (SGDĐT) Lâm Đồng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CĐS) và thống kê giáo dục năm học 2022 – 2023. Trường THPT Nguyễn Bỉnh Khiêm, xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022 – 2023 cụ thể như sau:

I. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Bên cạnh việc tiếp tục triển khai các nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CĐS và thống kê giáo dục theo các kế hoạch đã ban hành tại nhà trường, năm học 2022-2023 trường tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Tiếp tục duy trì, triển khai hình thức dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy - học và đổi mới phương pháp dạy - học.

a) Tổ chức hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT phù hợp với điều kiện của mỗi nhà trường nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới phương pháp dạy – học ngay cả trong điều kiện học sinh đến lớp bình thường.

b) Sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập trong kết nối và tổ chức các hoạt động giáo dục giữa cơ sở giáo dục, giáo viên với học sinh trong việc hướng dẫn học sinh tự học, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình; có lộ trình kết nối, tích hợp, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị của nhà trường.

c) Tiếp tục phát triển học liệu số bảo đảm chất lượng: Huy động giáo viên tham gia đóng góp học liệu số để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số giới thiệu từ Sở GDĐT, Bộ GDĐT và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet.

d) Tăng cường tổ chức đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; từng bước tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá trên máy tính đảm bảo khách quan, công bằng và có độ tin cậy.

e) Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu (CSDL) số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy

học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các trường, giữa cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên.

2. Tiếp tục triển khai phần mềm quản trị VNEDU, kết nối thông suốt với CSDL giáo dục của tỉnh và CSDL ngành.

a) Tiếp tục triển khai nền tảng quản trị cơ sở giáo dục tích hợp không gian làm việc số tới 100% CB, GV và CNV.

b) Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử theo hướng dẫn tại Công văn 1829/SGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2020 của Sở GDĐT cụ thể:

- Sổ điểm điện tử; Học bạ điện tử; Kế hoạch giáo dục; Kế hoạch bài dạy … trên hệ thống vnEdu, tất cả áp dụng chứng thư số kể từ năm học 2022 – 2023.

- Đối với Kế hoạch bài dạy: Để đảm bảo tính khoa học, thống nhất trong toàn trường, Kế hoạch bài dạy được lưu trữ và ký số xác thực theo Môn của từng giáo viên (do đó Quản trị phần mềm của nhà trường thiết kế thư mục và hộp lưu trữ trên vnEdu đảm bảo tường minh và cụ thể theo môn/giáo viên).

- Việc quản lý và ký số đối với hệ thống hồ sơ, sổ sách trên vnEdu: Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 643/QĐ-SGDĐT ngày 18/8/2022 của Giám đốc Sở GDĐT về ban hành quy chế quản lý và sử dụng chứng thư số, chữ ký số trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

c) Ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, các ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục.

3. Tiếp tục mở rộng, hoàn thiện CSDL về giáo dục cung cấp thông tin quản lý đầy đủ, chính xác và kịp thời

a) Tiếp tục xây dựng, mở rộng CSDL và triển khai hệ thống thông tin quản lý ngành giáo dục tại vnEdu và tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn (đảm bảo tính đầy đủ, kịp thời và chính xác) nhằm cung cấp thông tin kịp thời phục vụ công tác báo cáo, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra của các cơ quan quản lý giáo dục; nhà trường tập trung hoàn thiện cập nhật mã số định danh của học sinh và kết quả học tập của học sinh trên CSDL ngành Giáo dục theo từng kỳ học, đặc biệt thông tin của học sinh lớp 12 phục vụ kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và xét tuyển vào đại học.

b) Việc xây dựng CSDL về giáo dục phải tuân thủ các quy định của Thông tư số 42/2021/TT - BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về CSDL GDĐT và Quyết định số 4998/QĐ-BGDĐT ngày 31/12/2021 ban hành Quy định kỹ thuật về dữ liệu của CSDL GDĐT của Bộ GDĐT.

c) Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ GDĐT.

4. Đẩy mạnh triển khai thanh toán không dùng tiền.

Đẩy mạnh hình thức thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý tài chính của nhà trường với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

a) Phân công lãnh đạo nhà trường phụ trách và viên chức CNTT làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT, quản lý phòng bộ môn Tin học và công tác thống kê giáo dục.

- Đối với việc quản lý phòng bộ môn Tin học, lãnh đạo các đơn vị thực hiện cộng tiết kiêm nhiệm cho giáo viên dạy Tin học (03 tiết/Phòng) theo quy định tại Thông tư số 14/2020//TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT và Thông tư số 28/2009 ngày 21/10/2009 của Bộ GDĐT.

- Đối với giáo viên kiêm nhiệm phụ trách CNTT: Tùy theo số lượng và thời gian công việc kiêm nhiệm mà lãnh đạo đơn vị giao cho giáo viên để cộng số tiết kiêm nhiệm cho giáo viên phụ trách các nhiệm vụ CNTT tại đơn vị.

b) Triển khai tập huấn giáo viên bằng hình thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, đảm bảo 100% giáo viên được cấp tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên.

c) Tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường xem xét lựa chọn các nội dung phù hợp về: Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; kỹ năng thiết kế bài giảng e-Learning, video bài giảng, thiết bị dạy học số; kỹ năng quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trường học; nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin.

d) Khuyến khích xây dựng kế hoạch triển khai dạy học tin học MOS, AI (trí tuệ nhân tạo) đối với học sinh để tiếp cận chuẩn tin học quốc tế và đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng 4.0.

2. xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025 (bám sát Kế hoạch số 4858/KH-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc thực hiện Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo" giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030): Xác định mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể triển khai trong từng năm học; tăng cường các nguồn lực đầu tư cho ứng dụng CNTT và chuyển đổi số; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT.

3. Tăng cường công tác thể chế: Tăng cường rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định (giao trách nhiệm cho bộ phận chuyên môn rà soát, đối chiếu và chuẩn hóa đảm báo tính chính xác của dữ liệu thành phần của cấp học trên vnEdu và CDSL ngành); đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu.

4. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số giáo dục

a) Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, tổ chức dạy môn Tin học, tổ chức dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong tại đơn vị; đảm bảo đủ thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học; từng bước hình thành phòng thiết kế học liệu số và dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục.

b) Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

c) Ưu tiên nguồn lực đầu tư mua sắm thiết bị dạy học trực tuyến phục vụ cơ sở giáo dục, giáo viên và học sinh; huy động các nguồn lực xã hội ủng hộ, tài trợ thiết bị dạy học trực tuyến cho học sinh và giáo viên; đề nghị các nhà mạng trên địa bàn có chính sách hỗ trợ, ưu đãi đặc biệt về dịch vụ Internet (đặc biệt là giảm giá cước 3G, 4G) cho học sinh, giáo viên.

5. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, tuân thủ Luật an ninh mạng, chuyển đổi số trong các hoạt động GDĐT và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá việc chuẩn bị các điều kiện đảm bảo về nhân lực, cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị và việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, công tác thống kê trong giáo dục; tổ chức đánh giá, công bố chỉ số chuyển đổi số đối với cơ sở giáo dục.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Ban giám hiệu nhà trường:

- Xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022-2023. Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển

khai nhiệm vụ của nhà trường gửi về Sở GDĐT (qua Phòng GDTrH để tổng hợp) trước ngày 10/10/2022.

- Tổ chức sơ kết đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số sau khi kết thúc học kỳ 1 và gửi về Sở GDĐT (qua Phòng GDTrH để tổng hợp) trước ngày 20/01/2023.

- Tổ chức đánh giá, tổng kết triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022-2023; lập báo cáo đánh giá và tự chấm điểm tiêu chí thi đua năm học và gửi Sở GDĐT (qua Phòng GDTrH để tổng hợp) trước ngày 05/6/2023.

- Chỉ đạo các bộ phận, tổ chuyên môn rà soát, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm mà kế hoạch đã đề ra.

2. Đối với bộ phận phụ trách CNTT, báo cáo thống kê:

- Tổ chức rà soát, bổ sung những yêu cầu cần có để thực hiện các nội dung như trên.

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, bảo mật về an toàn thông tin.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc, có lộ trình theo quy định của ngành.

3. Đối với giáo viên, nhân viên.

- Không ngừng nâng cao nhận thức, học tập về lĩnh vực CNTT để nâng cao trình độ ứng dụng trong giảng dạy và làm việc.

- Tham gia các hội thi, cuộc thi do ngành tổ chức có liên quan tới lĩnh vực CNTT, tuân thủ các quy trình khi sử dụng hồ sơ sổ sách điện tử theo quy định.

- Các bộ phận văn phòng tăng cường ứng dụng các phần mềm quản lý chuyên môn trong thực hiện công việc của mình.

Trên đây là Kế hoạch Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022 – 2023 của trường THPT Nguyễn Bỉnh Khiêm./.

Nơi nhận:
- Sở GD&ĐT;
- Các tổ CM, VP;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGUYỄN BỈNH KHIÊM ĐỨC TRỌNG

Bùi Văn Tiện